

Số: 228/BC-BVYDCT

Sơn La, ngày 09 tháng 10 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**  
**và cải cách tư pháp tháng 10 năm 2026**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Sơn La

Thực hiện theo công văn số 1945/SYT-TCCB về việc hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La báo cáo tình hình về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 10 năm 2026 như sau.

**I. TÌNH HÌNH AN NINH QUỐC GIA, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI**

- Những vấn đề nổi lên về an ninh quốc gia:

+ Tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn khu vực cơ bản đảm bảo ổn định. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng vẫn chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời triển khai đồng bộ các giải pháp cần thiết để đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Trong tháng 10 năm 2026 chưa phát hiện các vụ việc vi phạm liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đảng viên, viên chức và người lao động an tâm công tác, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Tiếp tục theo dõi và ứng phó với các nguy cơ dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm mới nổi, và các vấn đề liên quan đến sức khỏe cộng đồng.

**II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ CỦA CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC, CẢI CÁCH TƯ PHÁP.**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Việc quán triệt công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn hàng năm của Bệnh viện. Đảng ủy, Ban Giám đốc tổ chức quán triệt sâu rộng trong các buổi sinh hoạt chính trị của Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và trong cuộc họp của bệnh viện, tới các tổ chức đoàn thể, đảng viên, viên chức, người lao động nắm bắt, thực hiện: Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo. Gắn công tác phòng,

chống tham nhũng với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 889-QĐ/TU ngày 28/5/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

## **2. Kết quả công tác nội chính**

Đảm bảo công tác an toàn, an ninh trật tự theo Kế hoạch của Bệnh viện về thực hiện thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2025.

## **3. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng thiết thực hiệu quả, tập trung vào công tác tuyên truyền phòng ngừa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện.

- Việc đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, vụ lợi là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục đi đôi với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Đảng ủy, Ban Giám đốc đưa tiêu chí đấu tranh phòng, chống tham nhũng vào nội dung nhận xét, đánh giá cuối năm đối với viên chức, người lao động, nhằm nêu cao trách nhiệm, gương mẫu thực hiện quy định của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, vụ lợi trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ của đảng viên, người giữ chức vụ, viên chức và người lao động.

- Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị; Thực hiện cải cách hành chính và công khai thủ tục hành chính. Thực hiện Quy tắc ứng xử; thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; công khai dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác phát sinh của đơn vị trước toàn thể viên chức, người lao động; công khai việc điều động, luân chuyển, đề bạt cán bộ, viên chức, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của viên chức...

- Đảng ủy Bệnh viện ban hành nghị quyết giao các chi bộ trực thuộc tổ chức sinh hoạt, chú trọng giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, người giữ chức vụ quản lý, trong các buổi sinh hoạt chính trị. Chấn chỉnh tác phong làm việc, ý thức chấp hành pháp luật, nội quy bệnh viện, quy chế chuyên môn, thái độ phục vụ thân thiện, trách nhiệm của người làm công tác y tế.

- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát về PCTN, TC và giải quyết, khiếu nại tố cáo về tham nhũng tiêu cực: Không phát sinh.

- Kết quả chủ yếu công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị: Không.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn được thực hiện qua các buổi giao ban trong từng Khoa, Phòng trong Bệnh viện.

#### **4. Kết quả cải cách tư pháp**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chương trình kế hoạch của địa phương: Không.

- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, đối với hoạt động tư pháp, bộ trợ tư pháp: Không.

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

- Bên cạnh những kết quả đạt được, nhìn nhận một cách khách quan và qua nghiên cứu cho thấy, công tác PCTN, TC vẫn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, TC có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của viên chức, người lao động và bệnh nhân về PCTN, TC.

### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.**

#### **1. Nhiệm vụ trọng tâm của tháng tiếp theo**

- Tiếp tục triển khai học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tuyên truyền phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao nhận thức chính trị, ý thức tự giác chấp hành pháp luật trong thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

- Tập trung tuyên truyền có trọng tâm Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 889-QĐ/TU ngày 28/5/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm tạo sự chuyển biến tích cực của tổ chức đoàn thể, người đứng đầu cơ quan, người có chức vụ quyền hạn chấp hành và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, đấu tranh phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng và hành vi bao che, cản trở việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Công khai, minh bạch trong hoạt động đơn vị; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử,

quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của viên chức, người lao động...

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể, quần chúng và Ban thanh tra nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

## **2. Kiến nghị đề xuất:** Không

- Trên đây là báo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên (Phòng TCCB);
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**



**\* Phạm Hồng Thái**

**Phụ lục**  
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP**  
*(Kèm theo báo cáo số 228/BC-BVYDCT ngày 09/10/2026 của  
 Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Sơn La)*



| TT        | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                  | ĐV TÍNH | KẾT QUẢ |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Công tác, lãnh đạo chỉ đạo</b>                                                                                                                                                         |         |         |
| 1         | Số hội nghị, lớp tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp | Người   | 0       |
| 2         | Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp                                                                     | Văn bản | 0       |
| 3         | Số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp an ninh, trật tự và tham nhũng, tiêu cực được địa phương, đơn vị chỉ đạo xử lý                                                                   | Vụ      | 0       |
| <b>II</b> | <b>Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực</b>                                                                                                                                         |         |         |
| 1         | Số hội nghị, lớp tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về PCTNTC                                                           | Người   | 0       |
| 2         | Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC                                                                                                                               | Văn bản | 0       |
| 3         | Số vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo xử lý.                                                                                                                                | Vụ      | 0       |
| 4         | <b>Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực</b>                                                                                                  |         |         |
| 4.1       | Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNTC<br><i>(số lớp/lượt người/tài liệu được tuyên truyền)</i>                                                                              | Người   | 202     |
| 4.2       | Số cuộc kiểm tra sai phạm được phát hiện qua kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động                                                                                  | Cuộc    | 0       |
| 4.3       | Số cuộc kiểm tra sai phạm được phát hiện qua kiểm tra về định mức, tiêu chuẩn, chế độ                                                                                                     | Cuộc    | 0       |
|           | Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới                                                                                                    | Văn bản | 0       |

|     |                                                                                                                                                                                                   |            |   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---|
| 4.4 | Số cuộc kiểm tra số người vi phạm về thực hiện quy tắc ứng xử                                                                                                                                     | Cuộc/người | 0 |
| 4.5 | Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng                                                                                                                                            | Người      | 0 |
| 4.6 | Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích                                                                                                        | Người      | 0 |
| 4.7 | Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác                                                                                                              | Người      | 0 |
| 4.8 | Số người đã kê khai/ số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật                                                                                                          | Người      | 0 |
|     | Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai                                                                                                                                                | Bản        | 0 |
|     | Số người đã được xác minh tài sản, thu nhập                                                                                                                                                       | Người      | 0 |
|     | Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực                                                                                                                                   | Người      | 0 |
|     | Số người bị xử lý do vi phạm quy định của Đảng về kiểm soát tài sản, thu nhập                                                                                                                     | Người      | 0 |
| 5   | <b>Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, về PCTNTC</b>                                                                                                                                             |            |   |
|     | Số vụ việc, cá nhân tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát                                                                                                           | Vụ         | 0 |
|     | Số đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, tiêu cực                                                                                                                                                   | Đảng viên  | 0 |
|     | Số cá nhân bị kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật qua kiểm chuyên ngành                                                                                                                     | Cá nhân    | 0 |
| 6   | <b>Số người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan</b>                                                                                     |            | 0 |
|     | Số người bị xử lý hình sự                                                                                                                                                                         | Người      | 0 |
|     | Số người bị xử lý kỷ luật                                                                                                                                                                         | Người      | 0 |
| 7   | Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thuộc lĩnh vực phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật | Người      | 0 |
| 8   | Số vụ việc tham nhũng, tiêu cực đưa vào diện Ban chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo                                                                                                               | Vụ việc    | 0 |
| 9   | <b>Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực</b>                                                                                                            |            |   |
|     | Số vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng do cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, thi hành án phát hiện chuyển cơ quan điều tra                                                                | Vụ         | 0 |

|            |                                                                                                                                    |      |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---|
|            | Số vụ việc có dấu hiện vi phạm liên quan đến tổ chức Đảng, Đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến Ủy ban kiểm tra cấp | Vụ   | 0 |
| <b>III</b> | <b>Công tác nội chính và cải cách tư pháp</b>                                                                                      |      |   |
| 1          | Số cuộc kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm an ninh, trật tự                                                                    | Cuộc | 0 |